

Quyết định số: 02/2020/HS-GĐT  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tuấn.

*Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm:* Ông Nguyễn Văn Tiến và Ông Phạm Việt Cường.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Hằng- Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

**Trần Tấn T;** sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần Văn S (sinh năm 1965) và bà Ngô Thị M (sinh năm 1967); tiền án; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

(Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Hùng L và Trương Văn H, đều bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trần Tấn T dùng tài khoản mạng Facebook có tên “H” đăng tin bán điện thoại di động hiệu Iphone và liên kết đến trang Facebook của Hội mua bán đồ cũ - T. Ngày 29/6/2018, anh Nguyễn Chí Đ nhắn tin hỏi mua điện thoại, T thỏa thuận bán cho Nguyễn Chí Đ 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s với giá mỗi chiếc là 3.000.000 đồng. Anh Đ cung cấp số điện thoại 0962059807 của mình để T liên hệ giao hàng. Ngày 01/7/2018, Trần Tấn T rủ Nguyễn Hùng L đi uống cà phê và đề nghị L cùng tham gia lừa bán điện thoại thì L đồng ý. Sau đó, T và L cùng đi mua một hộp khẩu trang y tế nhãn hiệu TN\*Medicare, 01 cái kéo và 02 cuộn băng keo màu vàng với giá 75.000 đồng. Sau đó, T và L dùng băng keo quấn quanh hộp khẩu trang y tế, giả làm thành gói hàng đựng điện thoại bên trong rồi giao cho L cất giữ. Chiều ngày 03/7/2018, T điện thoại cho anh Đ hẹn chiều 04/7/2018 sẽ giao hàng thì anh Đ đồng ý. Sáng ngày 04/7/2018, L rủ Trương Văn H đi uống cà phê và có cầm theo gói hàng giả điện thoại đến quán cà phê gặp T. Trên đường đi H hỏi “Đi uống cà phê mà đem theo cái hộp gì vậy?”, T trả lời: “Cái hộp khẩu trang quấn băng keo đi giao hàng thay thế Iphone”, rồi hỏi H:

“Chừ mi có đi không?” thì H trả lời: “Ừ, đi thì đi”. Sau khi uống cà phê T, H và L đem theo hộp khẩu trang y tế cùng đi đến huyện T. Sau khi liên lạc với anh Đ, anh Đ nói chưa chuẩn bị đủ tiền nên chỉ lấy 01 chiếc và hẹn gặp giao hàng, nhận tiền tại khu vực trước nhà thi đấu thể thao huyện T. Cả nhóm thống nhất đến điểm hẹn giao hàng cho anh Đ, trước khi đi T nói với L và H “Khi giao hàng thì không được cho người ta xem hàng và nhận được tiền là đi liền”. Anh Đ tin tưởng nhận gói hàng, giao cho T số tiền 3.000.000 đồng, nhưng không kiểm tra bên trong. Sau khi nhận được tiền cả nhóm về thành phố T ăn uống hết 260.000 đồng, T chia cho L và H mỗi người 500.000 đồng, còn 1.740.000 đồng T giữ.

Sau khi bị lừa, anh Đ sử dụng tài khoản mạng Facebook có tên “S” nhắn tin vào tài khoản facebook “H” đặt mua của Trần Tấn T một điện thoại di động hiệu Iphone 6s nhằm mục đích khi gặp lại những đối tượng này sẽ báo công an. Do không biết người đặt mua điện thoại là anh Đ, nên T đồng ý bán 01 điện thoại hiệu Iphone 6s với giá 2.900.000 đồng. Đến ngày 07/7/2018, T giao cho L và H 01 một hộp khẩu trang giả hộp chứa điện thoại Iphone bên trong để đi giao hàng. Khi L và H đến thôn 3, xã Tiên Thọ, huyện T để giao hàng thì anh Đ cũng người nhà bắt giữ L, H cùng gói hàng giả điện thoại hiệu Iphone 6s, báo cho Công an huyện T xử lý.

Tại Bản kết luận điều tra số 31 ngày 05/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Nam đề nghị truy tố Trần Tấn T, Trương Văn H và Nguyễn Hùng L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSTP ngày 12/11/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam truy tố Trần Tấn T, Trương Văn H và Nguyễn Hùng L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 30/11/2018, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam tuyên bố các bị cáo Trần Tấn T, Trương Văn H và Nguyễn Hùng L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình, xử phạt Trần Tấn T 15 tháng tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hùng L 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và xử phạt Trương Văn H 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/12/2019, Trần Tấn T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 93/2019/HS-PT ngày 05/4/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử

phạt Trần Tấn T 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày 05/4/2019.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 15/QĐ-VC2 ngày 12/02/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy bản án hình sự phúc thẩm và giữ nguyên bản án sơ thẩm, với lý do Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo T được hưởng án treo là trái quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo Trần Tấn T, Nguyễn Hùng L và Trương Văn H đều thừa nhận: Thực tế Trần Tấn T không sở hữu điện thoại di động hiệu Iphone, nhưng đã dùng tài khoản mạng Facebook đăng tin bán điện thoại di động. Khi anh Nguyễn Chí Đ nhắn tin hỏi mua điện thoại, T rủ L và H cùng tham gia lừa bán điện thoại. T và L cùng đi mua một hộp khẩu trang y tế, dùng băng keo quấn quanh hộp khẩu trang y tế, giả làm thành gói hàng đựng điện thoại bên trong. Ngày 04/7/2018, anh Đ tin tưởng nên nhận gói hàng, không kiểm tra mà giao cho T số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền, T chia cho L và H mỗi người 500.000 đồng. Còn ngày 07/7/2018, T giao cho L và H 01 một hộp khẩu trang giả làm hộp chứa điện thoại Iphone bên trong để đi giao hàng, lấy số tiền 2.900.000 đồng. Nhưng khi L và H đến địa điểm giao hàng thì anh Đ cùng người nhà bắt giữ L, H.

[2]. Trong vụ án này, Trần Tấn T là người chủ mưu, cầm đầu, đưa ra ý tưởng, phương pháp thực hiện hành vi phạm tội và rủ các bị cáo L, H cùng tham gia; nhưng hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, chưa đến mức thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, vì không phải các bị cáo bàn bạc, thống nhất với nhau từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc hành vi phạm tội, hơn nữa các bị cáo cũng không có kế hoạch phạm tội cụ thể như phân công vai trò, hay phối hợp nhau như thế nào khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Trần Tấn T, Nguyễn Hùng L và Trương Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.] Theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự thì: “Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội”. Hành vi phạm tội của các bị cáo vào ngày 07/7/2018 không thực hiện được đến cùng (chưa chiếm đoạt được 2.900.000 đồng) vì nguyên nhân anh Đ đã phát hiện hành vi gian dối của các bị cáo, nên khi L và H giao hàng, anh Đ đã bắt giữ, báo cho Công an huyện T xử lý (ngoài ý muốn của các bị cáo). Do đó, các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội vào lần này.

[4]. Trần Tấn T cùng các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần vào 02 ngày khác nhau, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Tòa án các cấp không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là áp dụng không đúng pháp luật. Ngoài ra, khi T rủ rê, lôi kéo L và H tham gia phạm tội, thì các bị cáo đều dưới 18 tuổi, nên hành vi của T đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do Trần Tấn T phạm tội với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu và phạm vào nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5.] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Trần Tấn T 15 tháng tù là đã xem xét, chiếu cố cho bị cáo. Mặt khác, theo hướng dẫn tại khoản 1 và khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì hành vi phạm tội của Trần Tấn T thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo, do đó Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo Trần Tấn T được hưởng án treo là không đánh giá đúng vai trò chủ mưu, cầm đầu cũng như tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo; không nghiêm minh và trái với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 382; khoản 2 Điều 388; Điều 390 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 15/QĐ-VC2 ngày 12/02/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 93/2019/HS-PT ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Tấn T.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TANDTC - Vụ I;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Bị cáo Trần Tấn T (theo địa chỉ nêu trên);
- Người bị hại (theo địa chỉ nêu trên);
- Lưu: Phòng GDKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Tuấn**

